TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 408/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19-12-2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc;

2. Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hữu Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 251/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2659/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Minh H, sinh năm: 1999. (có mặt)

Địa chỉ: C N, khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Trần Minh N, sinh năm: 1997. (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/8/2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đặng Thị Minh H **trình bày:**

+ Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên đồng ý và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 06/6/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2024 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và vợ chồng không chung sống với nhau từ cuối tháng 4/2024 cho đến nay. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống; anh N không chí thú làm ăn, quan tâm, chăm sóc gia đình. Chị Đặng Thị Minh H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng kéo dài nhưng không có biện pháp để hàn gắn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Trần Minh N.

- Về con chung: Có 01 người là Trần Uyển Â, sinh ngày 20/4/2024. Ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý người con chung và yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/10/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Minh N **trình bày:**

+ Về hôn nhân: Về thời gian, điều kiện kết hôn của vợ chồng, bị đơn anh Trần Minh N thống nhất như lời trình bày của chị Đặng Thị Minh H.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn của vợ chồng là do bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống, nhưng vợ chồng không có biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn của vợ chồng

Anh Trần Minh N nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, nên không đồng ý ly hôn với chị Đặng Thị Minh H.

+ Về con chung: Có 01 người là Trần Uyển Â, sinh ngày 20/4/2024. Ly hôn, anh N đồng ý giao người con chung cho chị H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết

- Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị H giữ nguyên ý kiến và yêu cầu nêu trên; Chị H yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 01/2025.

Bị đơn anh Trần Minh N, giữ nguyên ý kiến và yêu cầu nêu trên. Anh N xác định vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2024 cho đến nay nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn. Anh N đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 01/2025.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của Bộ luật Tố

tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp "Ly hôn" và bị đơn cư trú tại huyện P, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận cho chị Đặng Thị Minh H được ly hôn với anh Trần Minh N.

+ Về con chung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Giao người con chung là Trần Uyển Â, sinh ngày 20/4/2024 cho chị Đặng Thị Minh H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý và buộc anh Trần Minh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 01/2025 đến khi cháu Â đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N đều không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Đặng Thị Minh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Biên lai số 0004334 ngày 07/10/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ. Chị H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ kiện "Ly hôn" và người bị kiện cư trú tại huyện P, tỉnh Bình Định. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ , tỉnh Bình Định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 06/6/2023. Lời trình bày của chị H và anh N phù hợp với tài liệu, chứng cứ do chị H giao nộp kèm theo Đơn khởi kiện là Giấy chứng nhận kết hôn số 22, ngày đăng ký 06/6/2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định cấp cho Đặng Thị Minh H và Trần Minh N (bản chính). Nên hôn nhân của chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh Nghĩa L hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N trình bày không thống nhất về nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng, nhưng chị H và anh N đều xác định thống nhất vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ tháng 4/2024 nhưng không có biện pháp khắc phục và hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Chị H cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu được ly hôn với anh N; anh N cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng còn có khả năng hàn gắn, nên yêu cầu đoàn tụ.

Xét hôn nhân giữa chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Điều này phù hợp với thực tế và phù hợp với kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H và anh N tại địa phương nơi anh N cư trú. Do đó, chấp nhận cho chị Đặng Thị Minh H được ly hôn với anh Trần Minh Nghĩa L có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Có 01 người là Trần Uyển Â, sinh ngày 20/4/2024. Lời trình bày của chị H và anh N phù hợp tài liệu, chứng cứ do chị H giao nộp là Giấy khai sinh của Trần Uyển Â, sinh ngày 20/4/2024 (bản chứng thực).

[2.2.1] Về việc nuôi con khi ly hôn: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N thoả thuận thống nhất giao người con chung là Trần Uyển Â cho chị H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý. Xét việc thoả thuận về người trực tiếp nuôi con giữa chị H và anh Nghĩa L hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

[2.2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh N không thoả thuận được. Tại phiên toà chị H và anh N thoả thuận, anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 01/2025. Xét việc thoả thuận về cấp dưỡng nuôi con giữa chị H và anh Nghĩa L hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc ~~gây ảnh~~ hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên kia. Khi cần thiết chị H, anh N có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N đều không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Đặng Thị Minh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí , lệ phí Tòa án số : 0004334 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ , tỉnh Bình Định. Chị H đã nộp xong.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Minh H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Minh H được ly hôn với anh Trần Minh N.

2. Về con chung: Có 01 người con là Trần Uyển Â, sinh ngày 20/4/2024.

2.1. Giao người con chung là Trần Uyển Â cho chị Đặng Thị Minh H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Trần Minh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Trần Uyển Â cho chị Đặng Thị Minh H mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng

01/2025 cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên kia. Khi cần thiết chị H, anh N có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N đều không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị Minh H phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng á n phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số : 0004334 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ , tỉnh Bình Định. Chị Đặng Thị Minh H đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Minh H và anh Trần Minh N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND thị trấn Bình Dương;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bá Tùng